

Số: 11 /QĐ-MNHNH

Thủ Dầu Một, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường Thủ Dầu Một
của Trường mầm non Hòa Mi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường Thủ Dầu Một;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng Trường Mầm non Hòa Mi;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND phường Thủ Dầu Một của Trường Mầm non Hòa Mi (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn, kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để t/hiện);
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thị Phụng



Số: 267/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường Thủ Dầu Một

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 375/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Thủ Dầu Một về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi và phân bổ dự toán ngân sách phường Thủ Dầu Một năm 2025,

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại tờ trình số 51/TTr-KTHT&ĐT-NS ngày 31/7/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường Thủ Dầu Một.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách phường Thủ Dầu Một năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường theo các phụ lục đính kèm (Kèm theo các phụ lục từ phụ lục 1 đến phụ lục 28).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, đề nghị các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường tổ chức thực hiện dự toán đúng theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các chính sách, chế độ hiện hành.

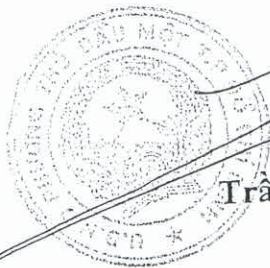
Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng cho năm ngân sách 2025./.

Nơi nhận: *Đã*

- Đảng ủy, TT HĐND (thay báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Như điều 3 (thực hiện);
- KBNN Khu vực II – PGD số 17;
- Lưu VT, LĐVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Phong Lưu
Trần Phong Lưu



PHỤ LỤC 10
GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025
Đơn vị: Trường Mầm non Họa Mi
MSQHNS: 1047630
Mã kho bạc nhà nước nơi giao dịch: 0143
Mã địa bàn hành chính : 747

(Kèm theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND phường Thủ Dầu Một)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Mã loại - khoản	Mã nguồn NSNN	Dự toán phân bổ năm 2025	TK 10% CCTL giữ lại NS	Dự toán giao năm 2025
A	B	C	D	1	2	3=1-2
I	Tổng số thu, chi sự nghiệp; thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí					
1	Số thu sự nghiệp					
1.1	Thu sự nghiệp			138		138
	- Thu học phí chính khóa					
2	Chi từ nguồn thu sự nghiệp			138		138
2.1	Nguồn thu sự nghiệp			138		138
II	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo			138		138
2.1	Bậc học mầm non					
2.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	070-071		7.209	87	7.122
*	Mã nguồn 13			5.626	87	5.539
	* Chi con người (lương, PC, các khoản đóng góp)		13	5.626	87	5.539
	- Giao dự toán mức lương cơ sở 2.340.000 đồng			5.415	0	5.415
	+ Lương thực tế (lương, PC chức vụ, PCVK, PC thâm niên): 28 BC			4.261	0	4.261
	+ Phụ cấp trách nhiệm, PC ưu đãi			3.451		3.451
	+ Tăng 2% do nâng lương định kỳ			725		725
	- Lương hợp đồng Nghị định 111/2022 (Bảo vệ, phục vụ, nấu ăn): 11 người			85		85
	- Lương HĐ ngắn hạn chuyên môn : 01 người			990		990
	- Lương biên chế chưa tuyển theo Quyết định phân bổ số 4439/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 (1 BC)			83		83
	* Chi hoạt động			81		81
	+ Chi biên chế : 28 BC x 27trđ			867	87	780
	+ Chi HĐ ngắn hạn chuyên môn (01 người)			756	68	688
	+ Giảm trừ từ nguồn thu học phí: 138tr x 60%: 83tr			24	2	22
	+ Chi cho giảng dạy và học tập: 340 HS x 0.5 trđ			-83		-83
	- Giảm lương còn thừa năm 2024			170	17	153
	- Giảm chi 40 % bù lương năm 2023 và năm 2024 từ nguồn thu học phí theo quy định			-574		-574
	- Điều chỉnh lương còn thừa năm 2024 theo kiến nghị của KTNN			-158		-158
	- Thu hồi hoạt động dạy và học còn thừa năm 2024 theo kiến nghị của KTNN			189		189
2.1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			-113		-113
	- Đào tạo		12	1.583	0	1.583
	- Sửa chữa (camera, gia cố chặt mé cây xanh,...)			21		21
	- Mua sắm bàn ghế học sinh			50		50
	- Nghiệp vụ chuyên môn : Phụ cấp thừa giờ			0		0
				250		250

	- Chi khác: Hỗ trợ xa nhà; hỗ trợ "Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11"; hỗ trợ bảo vệ, phục vụ, cấp dưỡng; trang phục bảo vệ; hỗ trợ trang phục viên chức, nhân viên hợp đồng trực tiếp phục vụ lớp bán trú; hỗ trợ nhà giáo ưu tú, hỗ trợ thuê nhà trọ, GV tuyển mới; hỗ trợ 30% cho viên chức, nhân viên có gốc là giáo viên không trực tiếp giảng dạy; hỗ trợ thạc sĩ; hỗ trợ khuyến khích tự đào tạo; hỗ trợ BGH, giáo viên nhà trẻ mẫu giáo 0,5-0,7 theo NQ số 07/2019; miễn giảm học phí; hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em nghèo (từ 3-5 tuổi); hỗ trợ chi phí học tập; trợ cấp thôi việc; tiền tết Nguyên đán; tổ chức trường đạt chuẩn và chất lượng giáo dục cấp độ 3; ...			1.014	1.014
	<i>Trong đó</i>				
	- Cấp bù miễn, giảm học phí:			140	140
	- Hỗ trợ chi phí học tập:			7	7
	- Hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em nghèo (từ 3 đến 5 tuổi):			7	7
			18	248	-
	* Mã nguồn 18				
	- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính Phủ: HSL 88,46 x 2.340 x 10% x 12th			248	248

Ghi chú:

1. Các đơn vị có nguồn thu trích 40% số thu được để lại theo chế độ (ngành Y Tế 35%) để thực hiện điều chỉnh tiền lương tăng thêm theo quy định.
2. Giao dự toán năm 2025 theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng (Cơ sở tính lương bảng lương tháng 11/2024)